

Số: /ĐA-UBND

Kỳ Khang, ngày tháng 05 năm 2024

ĐỀ ÁN
SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2024

Căn cứ Công văn số 927/UBND-NN ngày 09/5/2024 của UBND huyện về việc chỉ đạo đơn đốc thu hoạch lúa vụ Xuân và triển khai sản xuất vụ Hè Thu 2024, UBND xã xây dựng Đề án sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

Phần 1:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2023

Sản xuất vụ Hè Thu năm 2023, trên địa bàn xã Kỳ Khang gặp nhiều khó khăn. Việc điều tiết nước các tuyến kênh sông rác giai đoạn đẻ nhánh ở một số thôn còn gặp nhiều khó khăn như Sơn Hải, Tiến Thành. Trên cây lúa: Đầu vụ, các đối tượng sâu bệnh phát sinh mật độ thấp không ảnh hưởng quá trình sinh trưởng, phát triển của cây lúa. Đến giai đoạn lúa làm đồng trở đi, tình hình sâu bệnh cụ thể: bệnh khô vằn phát sinh, gây hại một số diện tích rải rác ở các thôn; chuột đồng gây hại ít. Trong vụ Hè thu, hiện tượng lúa cỏ (*lúa ma*) xuất hiện trên một số diện tích ở các thôn. Trước tình hình đó Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khó khăn và sự nỗ lực của người dân nên sản xuất vụ Hè Thu đã đạt kết quả cao.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT

1. Công tác chỉ đạo:

Ban Thường Đảng ủy đã có công văn về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản, thông báo về việc chỉ đạo thu hoạch lúa và điều hành máy gặt đập liên hoàn vụ Hè thu 2023.

Ban phát triển sản xuất đã tham mưu đề án sản xuất vụ Hè Thu năm 2023 và tổ chức triển khai đến tận ban cán sự thôn và bà con nhân dân trên địa bàn toàn xã; trong quá trình sản xuất, đồng thời ban hành các thông báo chỉ đạo, hướng dẫn trong quá trình sản xuất vụ Hè Thu.

Ban khuyến nông xã đã phối hợp với Trung tâm Ứng dụng KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện ban hành các văn bản hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh và các thông báo định kỳ về tình hình dịch hại, các giải pháp kỹ thuật thực hiện theo từng thời điểm sản xuất.

2. Kết quả sản xuất.

2.1. Diện tích, năng suất, sản lượng

Cây lúa diện tích 571/571 ha, đạt 100% KH, năng suất 51,50 tạ/ha, sản lượng 2.940,7 tấn (trong đó có 17,5 ha sản xuất theo quy trình hữu cơ tại thôn Đậu Giang). Cây đậu gieo trồng được 10,4 ha, năng suất 9,64 tạ/ha, sản lượng 10,02 tấn. Rau các loại 32,1 ha, năng suất 70,5 tạ/ha; sản lượng 226,3 tấn. Khoai lang 14,5 ha, năng suất 64,2 tạ/ha; sản lượng 93,1 tấn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.2. Cơ cấu giống

- Giống lúa: sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng dưới 90 -110 ngày:
- +) Giống trong cơ cấu: Xuân mai 12 diện tích 110 ha; Khang dân 18, Khang dân đột biến diện tích 145 ha; Thiên ưu diện tích 70 ha; Nếp 98 diện tích 60 ha, ĐB6 diện tích 30 ha, nhóm giống còn lại Hương thơm, PC6, VNR10, BT09, RVT ...

2.3. Thời vụ

Vụ Hè Thu 2023, gieo thẳng toàn bộ diện tích 571 ha, gieo tập trung từ ngày 20/5/2023 đến từ 04/6/2023, cơ bản kết thúc trước 09/6/2023 và thu hoạch xong lúa Hè Thu trước ngày 12/9/2023. Cơ bản các thôn chấp hành lịch thời vụ của UBND huyện.

2.4. Dịch hại trên cây trồng

Trên cây lúa: Từ giai đoạn lúa đẻ nhánh đến khi thu hoạch, chuột đồng gây hại ít, các loại bệnh gây hại như Rầy nâu, rầy lưng trắng nhìn chung xuất hiện sớm, mật độ không cao, bà con nông dân đã chủ động phun thuốc phòng ngừa vì vậy không ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng và năng suất lúa.

3. Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm

- Quản lý các giống mới vào sản xuất thử đảm bảo chấp hành nghiêm các quy định của Pháp lệnh Giống cây trồng và các văn bản quản lý nhà nước về giống cây trồng; Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra các cơ sở kinh doanh VTNN cung ứng phân bón, giống cây trồng trước khi bước vào vụ Hè Thu.

II . Khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Khó khăn, tồn tại:

- Một số hộ dân chưa thực hiện đúng quy trình sản xuất, nhất là khâu cải tạo đất, còn có hiện tượng gieo dày, bón phân mất cân đối, sử dụng thuốc BVTV tùy tiện, không tuân thủ đúng quy trình hướng dẫn của cơ quan chuyên môn dẫn đến hiệu quả phòng trừ thấp, gây lãng phí, ô nhiễm môi trường.

2. Nguyên nhân.

- Giá cả đầu vào như giống, vật tư tăng cao, trong khi giá bán các sản phẩm giảm làm ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân;

- Tập quán sản xuất của nông dân khó thay đổi như gieo dày, bón phân không cân đối ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất cây trồng.

3. Bài học kinh nghiệm

- Vụ Hè Thu thời vụ ngắn, cần tập trung công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao trong toàn ngành và hệ thống chính trị, triển khai sản xuất phải tập trung, chỉ đạo thật sự quyết liệt, đồng bộ tất cả các khâu sản xuất, điều hành gặt để thu hoạch nhanh gọn cây trồng trước mùa bão, lũ.

- Tuân thủ đúng định hướng cơ cấu giống, sử dụng giống ngắn ngày, chỉ bố trí sản xuất lúa ở những vùng chủ động nước.

- Công tác dự tính, dự báo và cung cấp thông tin tình hình thời tiết, thiên tai, dịch hại cây trồng, vật nuôi cho người dân kịp thời, chính xác góp phần rất quan trọng trong phòng tránh, giảm nhẹ thiệt hại.

- Đẩy mạnh cơ giới hoá tất cả các khâu sản xuất, góp phần giảm áp lực về mặt thời vụ, phải hoàn thành gieo cấy trước ngày 10/6 để thu hoạch chậm nhất trước 15/9; hạn chế sử dụng nhiều loại giống (mỗi thôn chỉ nên sử dụng 2-3 giống chủ lực) thực

hiện cánh đồng một giống ở những thôn có điều kiện để quản lý tốt dịch bệnh, nâng hiệu quả tưới và thuận lợi trong thu hoạch,...

Phần 2: **ĐỊNH HƯỚNG SẢN XUẤT VỤ HÈ THU 2024**

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG

1. Nhận định về thời tiết:

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn Hà Tĩnh thời tiết vụ Hè Thu 2024:

- *Bão/ATNĐ*: Dự báo từ tháng 7 đến tháng 9, bão/ATNĐ có khả năng xuất hiện khoảng từ 4-6 cơn trên Biển Đông và khoảng 1-2 cơn có thể ảnh hưởng đến đất liền.

- *Nắng nóng*: Hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt có khả năng xuất hiện nhiều hơn so với TBNN trong tháng 7, tháng 8, đề phòng xảy ra nắng nóng đặc biệt gay gắt.

- *Xu thế lượng mưa*: Từ tháng 7 đến tháng 9, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ so với TBNN; tháng 9 tổng lượng mưa phổ biến cao hơn khoảng 15-30% so với TBNN cùng thời kỳ.

Vụ Hè Thu luôn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng của nắng nóng gay gắt giai đoạn lúa trở bông, hạn cục bộ ở một số diện tích cuối kênh, cao cưỡng và mưa lũ gây ngập úng giai đoạn cuối vụ, cần chủ động nắm bắt kịp thời diễn biến thời tiết, xây dựng phương án ứng phó linh hoạt.

2. Thuận lợi:

- Vụ Xuân 2024 hoàn thành thu hoạch trước 20/5/2024 (hoàn thành trước dự kiến).

- Ngành Nông nghiệp tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; nhất là kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức sản xuất của chính quyền các cấp.

- Một số chính sách hỗ trợ cho sản xuất của Trung ương, tỉnh, huyện đã ban hành tạo thuận lợi cho việc đưa các giống mới vào sản xuất góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích.

- Sản xuất vụ Hè Thu diễn ra trong bối cảnh giá lúa, gạo có xu hướng tăng, đây là động lực để nông dân tích cực đầu tư sản xuất nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng nông sản.

- Hiệu quả bước đầu từ các mô hình sản xuất hữu cơ là tiền đề để mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác.

- Cơ giới hóa trong nông nghiệp đã được ứng dụng, đặc biệt là trong các khâu làm đất, thu hoạch, vận chuyển, cấy máy, phun thuốc bảo vệ thực vật bằng máy bay sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảm công lao động, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng, đảm bảo thời vụ sản xuất an toàn.

- Việc triển khai tập trung, tích tụ ruộng đất bước đầu tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quy hoạch, bố trí cơ cấu cây trồng và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp hàng hoá.

3. Khó khăn

- Thời tiết diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, sản xuất Hè Thu luôn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng của nắng nóng, hạn hán thời điểm, mưa lũ giai đoạn thu hoạch.

- Cuối vụ Xuân 2024, sâu bệnh trên lúa xuất hiện nhiều hơn so với cùng kỳ năm trước (sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bọ xít đen, khô vằn, chuột đồng, châu chấu, bệnh bạc lá vi khuẩn,...) đồng thời, sâu bệnh ngày càng có diễn biến bất thường, không theo quy luật nên nguy cơ tiềm ẩn sâu bệnh gây hại làm ảnh hưởng đến năng suất lúa. Bên cạnh đó, cảnh báo một số bệnh như lùn sọc đen, vàng lá di động có nguy cơ phát sinh trở lại sau nhiều năm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU

Chỉ đạo sản xuất với phương châm “ăn chắc”, né tránh thiên tai, chọn giống phù hợp, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh, chỉ đạo điều hành thu hoạch quyết liệt đảm bảo an toàn vụ Hè Thu 2024. Đồng thời, để đáp ứng thực tiễn của các địa phương, phù hợp với tình hình biến đổi khí hậu thời tiết và không làm giảm tổng diện tích cây trồng vụ Hè Thu theo chỉ tiêu định hướng được giao tại Quyết định số 5802/QĐ-UBND ngày 02/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

Căn cứ Kế hoạch sản xuất năm 2024, UBND xã giao chỉ tiêu sản xuất vụ Hè Thu 2024 như sau:

- Cây lúa: gieo 571 ha, năng suất 52 tạ/ha, sản lượng 2.969 tấn;
- Rau các loại: sản xuất 13 ha, năng suất 60 tạ/ha, sản lượng 78 tấn;
- Khoai lang: sản xuất 13 ha, năng suất 65,0 tạ/ha, sản lượng 84,5 tấn;
- Cây đậu: sản xuất 29 ha, năng suất 9,5 tạ/ha, sản lượng 27,55 tấn;
- Cây Vừng: sản xuất 10 ha, năng suất 4,7 tạ/ha, sản lượng 4,7 tấn;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

1. Công tác tuyên truyền

Phối hợp chặt chẽ với kênh truyền thông xã để tuyên truyền các nội dung Đề án sản xuất trồng trọt vụ Hè Thu 2024; Luật Trồng trọt và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; các chính sách phát triển sản xuất; chú trọng cảnh báo, thông báo về tình hình thời tiết, dịch hại cây trồng đến tận cơ sở và người sản xuất; việc chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Giải pháp về sản xuất

2.1. Cơ cấu giống:

Để hạn chế rủi ro trong sản xuất, khuyến cáo không cơ cấu 01 giống quá 30% diện tích gieo cấy; dự báo thời tiết tháng 9/2024, mưa đến sớm hơn và lượng mưa sẽ cao hơn TBNN nên nhất quán sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 105 ngày trong vụ Hè thu.

Kỳ Khang là địa phương có điều kiện địa hình, sinh thái đặc thù với nhiều tiểu vùng sinh thái, thổ nhưỡng khác nhau; thời tiết diễn biến khó lường; các đối tượng sâu bệnh thường xuyên phát sinh gây hại,... Vì vậy, cơ cấu bộ giống cần phải đa dạng về chủng loại, khả năng thích ứng, tính chống chịu:

Cơ cấu các giống chủ lực dưới 110 ngày, đã thích ứng rộng và ổn định trong sản xuất qua các năm gần đây như: Xuân mai 12, Khang dân 18, Khang dân ĐB, PC6,

RVT, Nếp 98, BQ, Thiên ưu 8, HN6. Mỗi thôn lựa chọn 1-3 giống chủ lực để sản xuất, hạn chế tối đa việc sử dụng nhiều giống trên 1 cánh đồng.

Các giống triển vọng trong vụ Hè Thu tiếp tục đưa vào sản xuất quy mô phù hợp như ĐB 6, ĐT37, SV181, VNR10, ADI 168, Bắc Thịnh, Hà Phát 3, DT 39.

Sử dụng giống đã thích ứng với điều kiện thổ nhưỡng và thời gian sinh trưởng ngắn tại địa phương.

2.2. Lịch thời vụ

- Cây lúa: Với phương châm lấy nước để điều hành thời vụ, gạt xong đê đầu mở nước làm đất đến đó; ưu tiên lấy cho các thôn cuối nguồn kênh N3-3 trước như Tiến Thành, Sơn Hải, sau đó tưới đại trà, thực hiện phương châm nước xuống ruộng thì ngâm ủ giống, phân đầu kết thúc gieo thẳng trước 10/6/2024, để lúa trở tập trung vào tiết Lập Thu từ 05-10/8/2024 và thu hoạch trước 10/9/2024; cụ thể:

+ Đối với giống lúa có thời gian sinh trưởng từ 95-105 ngày (nếp 98, Bắc Thịnh, BQ, RVT, Thiên ưu 8, ADI 168, VNR10, Hà Phát 3,...) thời gian gieo thẳng từ ngày 20/5/2024 và kết thúc trước ngày 05/6/2024.

+ Đối với giống lúa có thời gian sinh trưởng dưới 95 ngày (Xuân mai 12, Khang dân đột biến, Khang dân 18, SV181, HN6, PC6) thời gian gieo thẳng từ ngày 25/5/2024 và kết thúc trước ngày 05/6/2024.

- Cây trồng cạn: Cây đậu, vùng tập trung gieo tria kết thúc trước 20/6/2024.

2.3. Quy trình thâm canh

- Cây lúa:

+ Bố trí sản xuất trên diện tích đất chủ động thủy lợi, đảm bảo chắc ăn, vận động nhân dân sản xuất hết diện tích chuyên sản xuất lúa, tiếp tục nhân rộng mô hình sản xuất cánh đồng lớn có diện tích trên 5 ha ở thôn Tiến Thành, Sơn Hải, Đồng Tiến, Vùng lúa hữu cơ vùng Đồng Láng thôn Đậu Giang;

+ Khi thu hoạch lúa Xuân phải cắt sát gốc, dọn sạch rơm rạ và phụ phẩm trên ruộng, đưa nước vào, làm đất gieo cấy lúa Hè Thu kịp thời để đảm bảo lịch thời vụ, tận dụng triệt để nguồn nước tại chỗ;

+ Gieo sạ với lượng giống phù hợp từ 3 - 4 kg/sào.

+ Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học và phân vi sinh để phân hủy rơm rạ và sử dụng phân tổng hợp NPK; chủ động công tác tiêu nước trong mùa mưa lũ đảm bảo lúa không bị ngập lụt;

+ Làm đất kỹ, những vùng chua phèn bón bổ sung 10 - 20 kg vôi/sào để cải tạo độ chua, tận dụng tối đa phân chuồng hoai mục hoặc hữu cơ vi sinh để cải tạo độ phì của đất, hạn chế lúa bị ngộ độc hữu cơ. Đẩy mạnh dịch vụ cơ giới hóa từ khâu làm đất đến thu hoạch.

- Cây trồng cạn:

+ Bố trí trên các vùng đất ẩm, đất lúa nhưng phải tiêu úng tốt khi có mưa để trồng các cây trồng cạn như: đậu, rau các loại, dưa hấu, ngô sinh khối làm thức ăn chăn nuôi;

+ Tranh thủ độ ẩm đất sau thu hoạch cây trồng vụ Xuân tiến hành gieo tria sớm. Chú trọng các biện pháp đầu tư thâm canh như: Đảm bảo mật độ, bón đủ phân, nước tưới, phát hiện và phòng trừ kịp thời, có hiệu quả các đối tượng dịch hại. Đối với cây khoai lang chú trọng dây giống để đủ phục vụ sản xuất trong vụ Đông.

2.4. Quản lý và sử dụng nước tưới

- Cây lúa: Phát động nông dân tiến hành nạo vét, tu sửa, tập trung xây dựng mới kênh mương nội đồng, bảo đảm cung cấp nước kịp thời cho cây trồng;

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tĩnh xây dựng kế hoạch tưới, lấy nước theo kế hoạch đảm bảo thời vụ; thực hiện các biện pháp tưới tiết kiệm tránh thất thoát nước trong quá trình điều hành, phân phối nước không để xảy ra tình trạng tranh chấp nước, thiếu nước lúc lúa trở và phải đảm bảo an ninh trật tự, an toàn công trình thủy lợi;

- Đối với các vùng sử dụng nguồn nước bơm từ kênh Nhà Lê (thôn Tiến Thành) phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra độ mặn trước khi bơm nước vào đồng ruộng (*Theo khuyến cáo của viện Nông Hóa thổ nhưỡng khi độ mặn vượt quá 0,028% không được bơm tưới cho lúa*);

3. Công tác Bảo vệ thực vật:

Phối hợp với Trung tâm UDKHKT huyện thực hiện tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính, dự báo, bám sát thực tiễn sản xuất, nắm chắc diễn biến của các loài dịch hại làm cơ sở dự tính, dự báo chính xác về thời điểm xuất hiện, mức độ gây hại và hướng dẫn phòng trừ đạt hiệu quả cao nhằm bảo vệ an toàn sản xuất; đặc biệt chú trọng các đối tượng như: ốc bươu vàng, rầy lưng trắng (môi giới truyền bệnh lùn sọc đen phương Nam), rầy nâu, bệnh bạc lá vi khuẩn, bệnh đốm sọc vi khuẩn, sâu cuốn lá nhỏ, nhện gié, bệnh khô vằn gây hại trên lúa. Cập nhật các tiến bộ kỹ thuật về Bảo vệ thực vật để ứng dụng vào thực tiễn sản xuất nhằm hạn chế tối đa thiệt hại do dịch hại gây ra.

4. Công tác tập trung, tích tụ ruộng đất và tổ chức sản xuất sau tích tụ

Tiếp tục triển khai tập trung, tích tụ ruộng đất, cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa; tổ chức sơ kết, đánh giá bước đầu kết quả tập trung, tích tụ ruộng đất và tổ chức sản xuất sau tích tụ tại thôn Tiến Thành hoàn thành trước 30/12/2024.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hàng hóa trên các vùng sau tích tụ, ưu tiên sử dụng các giống phục vụ nhu cầu chế biến như: Khang dân 18, Xuân mai 12, Nếp 98,...; ứng dụng cơ giới hóa ở các khâu làm đất, phun thuốc BVTV, thu hoạch, vận chuyển,...; kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiến hành liên kết sản xuất, thu mua sản phẩm.

5. Công tác khuyến nông, nhân rộng các mô hình sản xuất

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình hữu cơ tại Đồng Láng thôn Đâu Giang.
- Rà soát, tham mưu để nhân rộng mô hình tích tụ ruộng đất tại các thôn còn lại.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu các mô hình đạt kết quả tốt, các tiến bộ kỹ thuật đã được khẳng định.

6. Công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ về công tác bảo đảm chất lượng, ATTP và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện năm 2024 đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Tuyên truyền, vận động người sản xuất sử dụng giống đảm bảo phẩm cấp, hạn chế tự đề giống qua vụ không đảm bảo chất lượng, mua giống đóng bao trọng lượng lớn (5 kg, 10 kg) để giảm giá thành.

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Hè Thu 2024 trên địa bàn.
- Chủ động kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc xuất xứ, bao bì nhãn mác, hồ sơ chất lượng, danh mục sản phẩm các loại hàng hóa vật tư nông nghiệp kinh doanh trên địa bàn; giá và niêm yết giá các loại hàng hóa giống, vật tư nông nghiệp; lấy mẫu các lô hàng để phân tích kiểm tra chất lượng.

7. Chính sách

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính Phủ về việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định 62/2019/NĐ - CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP; Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về việc quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn Kỳ Anh giai đoạn 2022 - 2025 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã: Chỉ đạo các thôn ra quân làm giao thông thủy lợi nội đồng trên toàn xã hoàn thành trước ngày 25/5/2024, Triển khai Đề án sản xuất vụ Hè thu 2024 đến cán bộ cốt cán và tuyên truyền đến tận người sản xuất để tổ chức thực hiện Đề án có hiệu quả.

2. Cán bộ khuyến nông xã phối hợp với Trung tâm Ứng dụng KHKT và bảo vệ cây trồng, vật nuôi tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các thôn tổ chức sản xuất; điều tra dự tính, dự báo về tình hình dịch hại trên cây trồng, vật nuôi để tham mưu phương án phòng, trừ kịp thời; thực hiện việc cung ứng giống, vật tư phục vụ sản xuất bảo đảm chất lượng, đúng thời vụ.

3. Đề nghị Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tĩnh chủ động xây dựng kế hoạch tưới và phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc điều hành tưới nước phục vụ sản xuất đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc, các tổ chức đoàn thể, tích cực tuyên truyền mục đích ý nghĩa và tầm quan trọng của vụ Hè Thu - vụ Mùa năm 2024 nhằm vận động hội viên tích cực tham gia sản xuất hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng NN - PTNT;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chủ tịch UBMTTQ xã, Trưởng các đoàn thể;
- Cán bộ xã chỉ đạo thôn;
- Công chức Văn hóa, Cán bộ khuyến nông xã;
- Cấp ủy, BCS 11 thôn;
- Lưu: VP- UBND;

} (Đề báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Lương Hùng